



TÊN HỌC PHẦN: ĐỒ ÁN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Tên học phần (Tiếng Anh): Project of Rural Development Planning

Mã số: RDP428

1. Số tín chỉ: 1 (0-0-1)

2. Số tiết: Tổng: 15;

Trong đó: LT: 0; BT: 0; TN: 0 ; ĐA: 15 ; BTL: 0 ; TQ, TT: 0 ;

3. Thuộc chương trình đào tạo ngành:

- *Học phần bắt buộc cho ngành:* Kỹ thuật Tài nguyên nước

- *Học phần tự chọn cho ngành:* Ngành kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Ngành cấp thoát nước

4. Phương pháp đánh giá:

Hình thức	Số lần	Mô tả	Thời gian	Trọng số
Bài kiểm tra tiến độ chương 4	1 lần lấy điểm	- Kiểm tra tiến độ chương 4	- Tuần 3	10%
Điểm danh trên lớp	5 lần	- 1 một lần một tuần	- Tuần 1-5	10%
Tổng điểm quá trình				20%
Thi cuối kỳ	1	- Nộp đồ án môn học - Thi vấn đáp: 2 câu hỏi vấn đáp	Theo kế hoạch của Nhà trường	80%

5. Điều kiện ràng buộc học phần:

- *Học phần tiên quyết :*

- *Học phần học trước :* Quy hoạch Phát triển nông thôn

- *Học phần song hành:* Kỹ thuật hạ tầng giao thông, Cấp nước, Quy hoạch hệ thống thủy lợi

- *Ghi chú khác:*

6. Nội dung tóm tắt học phần:

Tiếng Việt : Trang bị cho sinh viên kỹ năng thực hành về đánh giá hiện trạng xã quy hoạch theo bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Trên cơ sở kết quả đánh giá này, sinh viên sẽ tính toán các chỉ tiêu quy hoạch và đề xuất phương án quy hoạch sử dụng đất,

hệ thống cơ sở hạ tầng của xã với mục tiêu xã sẽ hoàn thành các chỉ tiêu đạt chuẩn nông thôn mới đến năm quy hoạch..

Tiếng Anh : This subject provides fundamental knowledge and practical ability for assessment of existing conditions in the target commune with reference to development indicators of the National Target Programs for New Rural Development. According to the assessment results, planning criteria will be calculated. In the next step, planning option on land use, rural infrastructure development for the commune will be proposed with the purpose of achieving the criteria indicative of the National Target Programs for New Rural Development in the planning year.

7. Cán bộ tham gia giảng dạy:

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Điện thoại liên hệ	Email	Chức danh, chức vụ
1	Nguyễn Thị Hằng Nga	PGS. TS	0912.830.426	nt_hangnga@tlu.edu.vn	GVCC
2	Nguyễn Quang Phi	TS	0913.050.625	quangphi_nguyen@tlu.edu.vn	GV, Phụ trách BM
3	Nguyễn Việt Anh	ThS	0904.499.165	vietanh_fwrs@tlu.edu.vn	GV
4	Hoàng Cẩm Châu	ThS	0936.081.122	hoangcamchau@tlu.edu.vn	GV
5	Giang Thị Thu Thảo	ThS	0917.550.648	giangthuthao@tlu.edu.vn	GVC
6	Trần Việt Bách	TS	01632.978.572	tvbach@tlu.edu.vn	GV

8. Giáo trình sử dụng, tài liệu tham khảo:

Giáo trình:

- [1] Giáo trình quy hoạch và phát triển nông thôn //Phan Văn Yên. - Hà Nội ::Nông nghiệp,,2005. (#000000839)
- [2] Nghiên cứu điển hình quy hoạch phát triển nông thôn //Hoàng Thái Đại Ch.biên, Nguyễn Thị Hằng Nga, Nguyễn Việt Anh. - Hà Nội ::Xây dựng,,2006. (#000000866)

Các tài liệu tham khảo:

- [1] Quy hoạch phát triển và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư nông thôn //Nguyễn Minh Tâm - Hà nội ::Xây dựng,,2000. (#000008050)
- [2] Quy hoạch xây dựng và phát triển điểm dân cư nông thôn //Đỗ Đức Viêm chủ biên ...[và những người khác]. - Hà nội ::Xây dựng,,1997. (#000008015)

9. Nội dung chi tiết:

TT	Nội dung ⁽¹⁾	Hoạt động dạy và học ⁽²⁾	Số tiết		
			LT	BT	TH/TN/TQ
1	Giới thiệu Đề cương học phần và giao đề án	<p>*<u>Giảng viên</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng bằng máy chiếu - Tự giới thiệu về mình: họ tên, chức vụ, chuyên môn, ... và các thông tin cá nhân để sinh viên có thể liên lạc - Giới thiệu lướt qua đề cương môn học, nội dung môn học, cách thức kiểm tra, đánh giá kết quả và thi - Hướng dẫn, truyền đạt cho sinh viên kinh nghiệm sống, kinh nghiệm và phương pháp học tập để đạt kết quả tốt - Giải thích yêu cầu đề án và giao số liệu đề án. 	0	0.5	0
2	<p>Chương 1: Mở đầu</p> <p>1.1 Lý do, sự cần thiết</p> <p>1.2. Mục tiêu, nhiệm vụ</p> <p>1.3. Các căn cứ lập quy hoạch</p>	<p>* <u>Giảng viên</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng bằng máy chiếu. - Đặt câu hỏi về sự cần thiết phải lập quy hoạch <p>* <u>Sinh viên</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời các câu hỏi 	0	0,5	0
3	<p>Chương 2: Điều kiện hiện trạng của xã quy hoạch</p> <p>2.1 Vị trí địa lý và mối liên hệ vùng</p> <p>2.2. Điều kiện tự nhiên</p> <p>2.3. Hiện trạng kinh tế</p> <p>2.4. Hiện trạng sử dụng đất</p> <p>2.5. Hiện trạng dân cư</p> <p>2.6. Hiện trạng hạ tầng xã hội</p> <p>2.7. Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật</p> <p>2.8. Hiện trạng hạ tầng phục vụ sản xuất</p> <p>2.9. Hiện trạng vệ sinh môi trường</p> <p>2.10. Hiện trạng hệ thống chính trị</p>	<p>* <u>Giảng viên</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng bằng máy chiếu và bảng - Đặt câu hỏi cho sinh viên về các đặc điểm hiện trạng chính của xã <p>* <u>Sinh viên</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận và trả lời câu hỏi 	0	1	0
4	Chương 3: Đánh giá các	* <u>Giảng viên</u> :	0	2	0

	tiêu chí kinh tế kỹ thuật 3.1. Đánh giá chi tiết 3.2. Đánh giá chung 3.3. Những tồn tại, hạn chế	- Hướng dẫn sinh viên đánh giá các điều kiện hiện trạng của xã theo 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. - Đặt câu hỏi cho sinh viên * <u>Sinh viên</u> : - Trả lời câu hỏi - Lập bảng đánh giá hiện trạng xã theo hướng dẫn			
5	Chương 4: Nội dung phương án quy hoạch 4.1 Quy hoạch điểm dân cư 4.2 Quy hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản 4.3 Quy hoạch công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp 4.5 Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật 4.6 Quy hoạch hạ tầng xã hội 4.7 Nước sạch và vệ sinh môi trường	* <u>Giảng viên</u> : - Hướng dẫn tính chỉ tiêu quy hoạch và đề xuất nội dung phương án quy hoạch của xã bằng phương pháp thuyết trình bằng máy chiếu, viết bảng. - Đặt câu hỏi thảo luận cho sinh viên * <u>Sinh viên</u> : - Trả lời câu hỏi - Thực hành tính toán các chỉ tiêu quy hoạch và đề xuất nội dung phương án quy hoạch theo hướng dẫn	0	9	0
6	Chương 5: Cân đối quỹ đất 5.1 Tổng hợp số liệu quy hoạch sử dụng đất đến năm quy hoạch 5.2 Lập biểu chu chuyển đất 5.3 Lập sơ chu chuyển đất 5.4 Lập bản đồ quy hoạch sử dụng đất	<u>Giảng viên</u> : - Hướng dẫn nội dung tổng hợp cân đối quỹ đất của xã đến năm quy hoạch bằng phương pháp thuyết trình bằng máy chiếu, viết bảng. - Đặt câu hỏi thảo luận cho sinh viên * <u>Sinh viên</u> : - Trả lời câu hỏi - Thực hành tính lập cân đối quỹ đất của xã đến năm quy hoạch theo hướng dẫn	0	2	0
10	Tổng		0	15	0

10. Chuẩn đầu ra (CDR) của học phần:

STT	CDR của học phần	CDR của CTĐT tương ứng ⁽³⁾
1	Kiến thức: - Hiểu và vận dụng được các nguyên lý cơ bản trong quy hoạch trong công tác lập quy hoạch sử dụng đất và cơ	2, 3, 4, 6

	<p>sở hạ tầng vùng nông thôn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được các kiến thức các môn học khác vào việc tính toán xác định quy trình quy hoạch, thiết kế và tính toán xác định các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật trong quy hoạch. 	
2	<p>Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại (Microsoft Office, CAD và các phần mềm chuyên dùng khác...) trong công việc; - Kỹ năng phân tích, tổng hợp và xử lý thông tin, số liệu liên quan đến chuyên ngành; - Kỹ năng khảo sát, đánh giá có sự tham gia; - Khả năng làm việc độc lập và tổ chức công việc theo nhóm; - Có kỹ năng thuyết trình, thảo luận, nhận xét đánh giá các phương án quy hoạch. 	8, 9, 11, 12, 13
3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm (nếu có):	
4	<p>Phẩm chất đạo đức cá nhân, nghề nghiệp, xã hội (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp tốt; có tinh thần học hỏi, cầu tiến; có trách nhiệm với công việc, cộng đồng, xã hội; tuân thủ luật pháp và các quy định của nhà nước, xã hội và cộng đồng 	18

⁽³⁾ CDR của CTĐT tương ứng do Trường ngành đào tạo đề xuất.

11. Thông tin liên hệ của Bộ môn

A. Địa chỉ bộ môn: Kỹ thuật tài nguyên nước, Phòng 311 – Nhà A1, Trường Đại học Thủy lợi.

B. Phụ trách Bộ môn:

- Họ và tên: TS. Nguyễn Quang Phi
- Số điện thoại: 0913.050.625
- Email: quangphi_nguyen@tlu.edu.vn

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2019

TRƯỞNG KHOA
(Phụ trách ngành đào tạo)



PGS.TS. Lê Văn Chín

TRƯỞNG KHOA
(Phụ trách học phần)



PGS.TS. Lê Văn Chín

TRƯỞNG BỘ MÔN



Nguyễn Quang Phi